



Số: 02./2014/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2014

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI TÂY DƯƠNG  
CUỘC HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ 02 NĂM 2014**

Ngày 16 tháng 04 năm 2014

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Tây Dương (OSC);
- Sau khi thảo luận về Tờ trình của Hội đồng Quản trị;

**” QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Chấp thuận, thông qua giao dịch hợp nhất giữa các Công ty bị hợp nhất là Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Tây Dương - OSC (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 78/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05/12/2007) và Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam - VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15/11/2006) để hình thành Công ty Hợp nhất là Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (tên viết tắt là VISEcurities) với các nội dung, vấn đề được chấp thuận, thông qua cụ thể nêu tại Điều 2 sau đây.

**Điều 2.** Chấp thuận, thông qua các nội dung, vấn đề sau:

1. Chấp thuận, thông qua chủ trương cho phép OSC (Giấy phép thành lập và hoạt động số 78/UBCK-GPHĐKD) hợp nhất với VISEcurities (Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GP) để hình thành Công ty Hợp nhất. Công ty Hợp nhất vẫn giữ tên là Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam, viết tắt là VISEcurities, giữ nguyên mã số giao dịch 020.

Công ty Hợp nhất kế thừa toàn bộ các tài sản, quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của OSC và VISEcurities (Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GP). Việc hợp nhất phải bảo đảm giao dịch của các Nhà đầu tư tại OSC và VISEcurities (Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GP) được liên tục, không bị gián đoạn.

2. Chấp thuận, thông qua Phương án hợp nhất đính kèm Nghị quyết này bao gồm các nội dung chính sau:

a) Danh sách Hội đồng Quản trị Công ty Hợp nhất:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
01	Ông Ninh Quang Hải	Chủ tịch HĐQT
02	Bà Nguyễn Thanh Thủy	Thành viên HĐQT
03	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT



04	Ông Trần Minh Hải	Thành viên HĐQT
05	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT

b) Danh sách Ban Kiểm soát Công ty Hợp nhất:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
01	Ông Phạm Quang Vinh	Trưởng Ban
02	Ông Trần Bình Ổn	Thành viên
03	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên

c) Danh sách Ban Tổng Giám đốc Công ty Hợp nhất:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
01	Nguyễn Anh Tuấn	Q. Tổng Giám Đốc
02	Nguyễn Hải Âu	Phó Tổng Giám đốc

d) Người đại diện theo pháp luật của Công ty Hợp nhất là Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

e) Tỷ lệ chuyển đổi dự kiến:

Tỷ lệ chuyển đổi cổ phần cho các cổ đông của OSC và VISEcurities (theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) như sau:

- Tỷ lệ chuyển đổi cổ phần cho cổ đông OSC là **13,5:1**: cổ đông sở hữu 13,5 cổ phần của OSC sẽ được nhận 01 cổ phần của Công ty Hợp nhất.
- Tỷ lệ chuyển đổi cổ phần cho cổ đông VISEcurities là **4:1**: cổ đông sở hữu 04 cổ phần của VISEcurities (theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) sẽ được nhận 01 cổ phần của Công ty Hợp nhất;

Trong trường hợp tại Ngày Hiệu Lực, Giá trị tài sản thuần của các Bên thay đổi với giá trị từ 10% đến dưới 30% Giá trị tài sản thuần Bên đó tại ngày 30/11/2013, các bên thống nhất điều chỉnh lại Tỷ lệ chuyển đổi quy định tại điều 2.4.2 của Phương án hợp nhất.

Trong trường hợp tại Ngày Hiệu Lực, Giá trị tài sản thuần của các Bên thay đổi với giá trị lớn hơn 30% Giá trị tài sản thuần Bên đó tại ngày 30/11/2013, các Bên thống nhất xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông bằng văn bản theo Phương án hợp nhất về Tỷ lệ chuyển đổi.

- f) Chấp thuận, thông qua việc chấm dứt tư cách thành viên lưu ký, thành viên giao dịch và các tư cách thành viên khác của OSC để bảo đảm thực hiện các thủ tục hợp nhất. Công ty Hợp nhất sẽ đăng ký thành viên lưu ký, thành viên giao dịch và các tư cách thành viên khác theo quy định của pháp luật;
- g) Chấp thuận, thông qua phương án xử lý (chuyển giao) tài khoản giao dịch của Nhà đầu tư tại OSC và VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) theo hướng tạo điều kiện thuận lợi để các Nhà đầu tư tự nguyện tất toán tài khoản giao dịch tại OSC để chuyển sang giao dịch tại VISEcurities





(Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) hoặc Công ty chứng khoán khác. Sau thời hạn nhất định, các tài khoản giao dịch tại OSC chưa được tất toán theo phương thức tự nguyện thì toàn bộ các tài khoản giao dịch này của Nhà đầu tư sẽ được chuyển giao sang VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD). Công ty Hợp nhất phải bảo đảm giao dịch liên tục, không bị gián đoạn cho các giao dịch chứng khoán của các Nhà đầu tư;

- h) Chấp thuận, thông qua việc Công ty Hợp nhất kế thừa, giữ nguyên trạng và tiếp tục khai thác, sử dụng toàn bộ Hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật (máy chủ, CORE, máy trạm, đường truyền,...), thông số kỹ thuật, địa điểm kết nối trực tuyến, Hệ thống công nghệ thông tin, Hệ thống mạng lưới (bao gồm toàn bộ trụ sở, cơ sở vật chất khác của các chi nhánh, phòng giao dịch)... của VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD);
  - i) Chấp thuận, thông qua việc Công ty Hợp nhất kế thừa, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động theo Phương án hợp nhất đính kèm. Trong đó, Công ty Hợp nhất sẽ kế thừa và tiếp tục duy trì toàn bộ hệ thống nhân sự (bao gồm Nhân viên Môi giới, Cán bộ đại diện sàn, Nhân viên Công nghệ thông tin...) của VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD);
  - j) Chấp thuận, thông qua việc Công ty Hợp nhất kế thừa, giữ nguyên trạng và tiếp tục khai thác, sử dụng toàn bộ Hệ thống văn bản định chế nội bộ gồm Hệ thống quy chế, quy định, quy trình về nghiệp vụ giao dịch chứng khoán, về quản lý rủi ro... của VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD);
  - k) Chấp thuận, thông qua việc Công ty Hợp nhất kế thừa và có trách nhiệm bảo đảm quyền lợi hợp pháp của các chủ nợ của OSC và VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) theo Phương án hợp nhất đính kèm;
  - l) Chấp thuận, thông qua phương án bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cổ đông theo Phương án hợp nhất đính kèm. Hội đồng Quản trị Công ty Hợp nhất quyết định thời điểm, giá trị và thực hiện việc hạch toán một phần hoặc toàn bộ khoản phải thu, phải trả cổ đông phát sinh trong quá trình hợp nhất vào lợi nhuận để lại của Công ty Hợp nhất.
3. Chấp thuận, thông qua Dự thảo Hợp đồng hợp nhất đính kèm Nghị quyết này;
  4. Chấp thuận, thông qua Dự thảo Điều lệ Công ty Hợp nhất đính kèm Nghị quyết này.

Dự thảo Điều lệ Công ty Hợp nhất sẽ trở thành Điều lệ của Công ty Hợp nhất từ ngày Công ty Hợp nhất được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng Quản trị được:

1. Đàm phán, thương thảo với VISEcurities để chỉnh sửa, hoàn thiện Phương án hợp nhất, Hợp đồng hợp nhất, Dự thảo Điều lệ Công ty Hợp nhất phù hợp với thực tế triển khai, với hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bảo đảm thực hiện thủ tục hợp nhất;

- Quyết định, làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước, khách hàng, chủ nợ, người lao động, các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác...; quyết định, tiến hành toàn bộ các thủ tục pháp lý trong quá trình thực hiện hợp nhất;
- Quyết định, ký kết, ban hành toàn bộ các hợp đồng (bao gồm cả Hợp đồng hợp nhất, Hợp đồng thỏa thuận chuyển giao tài khoản...), thỏa thuận, văn bản, biên bản, giấy tờ, tài liệu khác... khi làm việc, tiến hành các thủ tục pháp lý và khi phát sinh các vấn đề khác trong quá trình hợp nhất;
- Quyết định thời điểm thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết trong quá trình hợp nhất;
- Quyết định, điều chỉnh tỷ lệ chuyển đổi cổ phần trong trường hợp phải điều chỉnh tỷ lệ chuyển đổi theo Phương án hợp nhất;
- Quyết định ngân sách, chi các khoản chi phí thực hiện hợp nhất nói chung, các khoản phí, lệ phí, chi phí phát sinh cần thiết cho quá trình hợp nhất nói riêng, bao gồm cả việc sử dụng đơn vị kiểm toán, đơn vị tư vấn pháp lý cho quá trình hợp nhất;
- Quyết định tất cả các vấn đề khác phát sinh trong quá trình hợp nhất.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày .../.../2014, được lập thành 10 bản gốc và có giá trị pháp lý như nhau. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu TK HĐQT & HC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**



**NGUYỄN THỊ THU TRANG**



**BIÊN BẢN**  
**PHIÊN HỌP BẤT THƯỜNG (LẦN THỨ 02) NĂM 2014**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI TÂY DƯƠNG**

Hôm nay, vào hồi 09h00 ngày 16 tháng 04 năm 2014, tại trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Tây Dương: 169-171 Hàng Bông, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội, Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Tây Dương (OSC) đã tiến hành Phiên họp bất thường lần thứ 02 năm 2014.

**A/ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Số TT	Họ và tên người tham dự Đại hội	Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1.	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	5.400.000	40%
2.	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	5.400.000	40%
3.	Ông Trần Quyết Tiến	2.700.000	20%

Chủ tọa tuyên bố lý do Đại hội Đồng cổ đông Bất thường: Lấy ý kiến cổ đông về phương án Hợp nhất với Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (VISecurities).  
Đề nghị các cổ đông bàn bạc và thống nhất

**B/ NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**I. Đại hội đồng Cổ đông đã tiến hành thủ tục sau:**

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông như sau (Biên bản đính kèm):

Số Cổ đông tham dự Đại hội: 03 Cổ đông, sở hữu và đại diện cho 13.500.000 cổ phần, bằng 135 tỷ đồng và chiếm 100% vốn điều lệ. Như vậy số lượng Cổ đông dự họp đã bảo đảm tỷ lệ tiến hành phiên họp hợp lệ.

2. Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Chủ tịch Hội đồng quản trị



3. Chủ tọa phiên họp chỉ định ông Nguyễn Hải Âu - Phó Tổng giám đốc làm thư ký phiên họp

4. Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu Ban Kiểm phiếu, gồm có:

- Ông Nguyễn Hải Âu - Trưởng Ban;
- Bà Nguyễn Thị Huyền Nga - Thành viên.

Kết quả biểu quyết bầu Ban Kiểm phiếu:

Ý kiến	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Đồng ý:	13.500.000	100%
Không đồng ý:	0	0
Không có ý kiến	0	0

5. Thông qua Chương trình làm việc, bao gồm nghe, thảo luận và thông qua các vấn đề dưới đây:

- a. Chấp thuận, thông qua chủ trương cho phép OSC (Giấy phép thành lập và hoạt động số 78/UBCK-GPHĐKD) hợp nhất với VISEcurities (Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GP) để hình thành Công ty Hợp nhất. Công ty Hợp nhất vẫn giữ tên là Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam, viết tắt là VISEcurities, giữ nguyên mã số giao dịch 020.

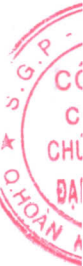
Công ty Hợp nhất kế thừa toàn bộ các tài sản, quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của OSC và VISEcurities (Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GP). Việc hợp nhất phải bảo đảm giao dịch của các Nhà đầu tư tại OSC và VISEcurities (Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GP) được liên tục, không bị gián đoạn.

- b. Chấp thuận, thông qua Phương án hợp nhất đính kèm Tờ trình của Hội đồng Quản trị;
- c. Chấp thuận, thông qua Dự thảo Hợp đồng hợp nhất đính kèm Tờ trình của Hội đồng Quản trị;
- d. Chấp thuận, thông qua Dự thảo Điều lệ Công ty Hợp nhất đính kèm Tờ trình của Hội đồng Quản trị.

Dự thảo Điều lệ Công ty Hợp nhất sẽ trở thành Điều lệ của Công ty Hợp nhất từ ngày Công ty Hợp nhất được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết thông qua Chương trình ĐHĐCĐ:

Ý kiến	Số cổ phần có quyền biểu	Tỷ lệ đồng ý/Tổng số cổ phần có
--------	--------------------------	---------------------------------



	quyết (cổ phần)	quyền biểu quyết dự họp
Đồng ý:	13.500.000	100%
Không đồng ý:	0	0
Không có ý kiến	0	0

#### 6. Thông qua thể thức biểu quyết:

Đối với các nội dung trong Tờ trình, Cổ đông biểu quyết bằng cách cho ý kiến tại Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Tây Dương, được phát cho Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền khi tham dự cuộc họp. Trong phiếu có các thông tin chi tiết về mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết. Cổ đông thông qua từng vấn đề tại Đại hội bằng cách cho ý kiến vào Phiếu biểu quyết theo thứ tự đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác. Trường hợp cổ đông bỏ phiếu trắng được xem là Phiếu biểu quyết không có ý kiến.

Đối với các vấn đề còn lại, Cổ đông biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết. Thẻ biểu quyết được phát cho từng Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền với thông tin chi tiết về số cổ phần có quyền biểu quyết. Cổ đông thông qua từng vấn đề tại Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo thứ tự đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác.

Kết quả biểu quyết thông qua thể thức biểu quyết:

Ý kiến	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Đồng ý:	13.500.000	100%
Không đồng ý:	0	0
Không có ý kiến	0	0

## II. Đại hội đồng Cổ đông đã nghe, thảo luận và thông qua các vấn đề dưới đây:

1. Thông qua chủ trương cho phép OSC (Giấy phép thành lập và hoạt động số 78/UBCK-GPHĐKD) hợp nhất với VISEcurities (Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GP) để hình thành Công ty Hợp nhất. Công ty Hợp nhất vẫn giữ tên là Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam, viết tắt là VISEcurities, giữ nguyên mã số giao dịch 020.

Công ty Hợp nhất kế thừa toàn bộ các tài sản, quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của OSC và VISEcurities (Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GP). Việc hợp nhất phải bảo đảm giao dịch của các Nhà đầu tư tại OSC và VISEcurities (Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GP) được liên tục, không bị gián đoạn.

Kết quả biểu quyết:

Ý kiến	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Đồng ý	13.500.000	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

2. Thông qua Phương án hợp nhất bao gồm một số nội dung chính như sau:

a) Danh sách Hội đồng Quản trị Công ty Hợp nhất:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
01	Ông Ninh Quang Hải	Chủ tịch HĐQT
02	Bà Nguyễn Thanh Thủy	Thành viên HĐQT
03	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT
04	Ông Trần Minh Hải	Thành viên HĐQT
05	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT

b) Danh sách Ban Kiểm soát Công ty Hợp nhất:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
01	Ông Phạm Quang Vinh	Trưởng Ban
02	Ông Trần Bình Ổn	Thành viên
03	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên

c) Danh sách Ban Tổng Giám đốc Công ty Hợp nhất:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
01	Nguyễn Anh Tuấn	Q. Tổng Giám Đốc
02	Nguyễn Hải Âu	Phó Tổng Giám đốc

d) Người đại diện theo pháp luật của Công ty Hợp nhất là Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

e) Tỷ lệ chuyển đổi dự kiến:

Tỷ lệ chuyển đổi cổ phần cho các cổ đông của OSC và VSecurities (theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) như sau:

- Tỷ lệ chuyển đổi cổ phần cho cổ đông OSC là **13,5:1**: cổ đông sở hữu 13,5 cổ phần của OSC sẽ được nhận 01 cổ phần của Công ty Hợp nhất.



- Tỷ lệ chuyển đổi cổ phần cho cổ đông VISEcurities là 4:1: cổ đông sở hữu 04 cổ phần của VISEcurities (theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) sẽ được nhận 01 cổ phần của Công ty Hợp nhất;

Trong trường hợp tại Ngày Hiệu Lực, Giá trị tài sản thuần của các Bên thay đổi với giá trị từ 10% đến dưới 30% Giá trị tài sản thuần Bên đó tại ngày 30/11/2013, các bên thống nhất điều chỉnh lại Tỷ lệ chuyển đổi quy định tại điều 2.4.2 của Phương án hợp nhất.

Trong trường hợp tại Ngày Hiệu Lực, Giá trị tài sản thuần của các Bên thay đổi với giá trị lớn hơn 30% Giá trị tài sản thuần Bên đó tại ngày 30/11/2013, các Bên thống nhất xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông bằng văn bản theo Phương án hợp nhất về Tỷ lệ chuyển đổi.

- f) Chấp thuận, thông qua việc chấm dứt tư cách thành viên lưu ký, thành viên giao dịch và các tư cách thành viên khác của OSC để bảo đảm thực hiện các thủ tục hợp nhất. Công ty Hợp nhất sẽ đăng ký thành viên, lưu ký, thành viên giao dịch và các tư cách thành viên khác theo quy định của pháp luật;
- g) Chấp thuận, thông qua phương án xử lý (chuyển giao) tài khoản giao dịch của Nhà đầu tư tại OSC và VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) theo hướng tạo điều kiện thuận lợi để các Nhà đầu tư tự nguyện tất toán tài khoản giao dịch tại OSC để chuyển sang giao dịch tại VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) hoặc Công ty chứng khoán khác. Sau thời hạn nhất định, các tài khoản giao dịch tại OSC chưa được tất toán theo phương thức tự nguyện thì toàn bộ các tài khoản giao dịch này của Nhà đầu tư sẽ được chuyển giao sang VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD). Công ty Hợp nhất phải bảo đảm giao dịch liên tục, không bị gián đoạn cho các giao dịch chứng khoán của các Nhà đầu tư;
- h) Chấp thuận, thông qua việc Công ty Hợp nhất kế thừa, giữ nguyên trạng và tiếp tục khai thác, sử dụng toàn bộ Hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật (máy chủ, CORE, máy trạm, đường truyền,...), thông số kỹ thuật, địa điểm kết nối trực tuyến, Hệ thống công nghệ thông tin, Hệ thống mạng lưới (bao gồm toàn bộ trụ sở, cơ sở vật chất khác của các chi nhánh, phòng giao dịch)... của VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD);
- i) Chấp thuận, thông qua việc Công ty Hợp nhất kế thừa, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động theo Phương án hợp nhất đính kèm. Trong đó, Công ty Hợp nhất sẽ kế thừa và tiếp tục duy trì toàn bộ hệ thống nhân sự (bao gồm Nhân viên Môi giới, Cán bộ đại diện sàn, Nhân viên Công nghệ thông tin...) của VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD);
- j) Chấp thuận, thông qua việc Công ty Hợp nhất kế thừa, giữ nguyên trạng và tiếp tục khai thác, sử dụng toàn bộ Hệ thống văn bản định chế nội bộ gồm Hệ thống quy chế, quy định, quy trình về nghiệp vụ giao dịch chứng khoán, về quản lý rủi ro,... của VISEcurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD);

- k) Chấp thuận, thông qua việc Công ty Hợp nhất kế thừa và có trách nhiệm bảo đảm quyền lợi hợp pháp của các chủ nợ của OSC và VISecurities (Theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 20/UBCK-GPHĐKD) theo Phương án hợp nhất đính kèm;
- l) Chấp thuận, thông qua phương án bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cổ đông theo Phương án hợp nhất đính kèm. Hội đồng Quản trị Công ty Hợp nhất quyết định thời điểm, giá trị và thực hiện việc hạch toán một phần hoặc toàn bộ khoản phải thu, phải trả cổ đông phát sinh trong quá trình hợp nhất vào lợi nhuận để lại của Công ty Hợp nhất;
- m) Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng Quản trị được:
- Đàm phán, thương thảo với VISecurities để chỉnh sửa, hoàn thiện Phương án hợp nhất, Hợp đồng hợp nhất, Dự thảo Điều lệ Công ty Hợp nhất phù hợp với thực tế triển khai, với hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bảo đảm thực hiện thủ tục hợp nhất;
  - Quyết định, làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước, khách hàng, chủ nợ, người lao động, các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác...; quyết định, tiến hành toàn bộ các thủ tục pháp lý trong quá trình thực hiện hợp nhất;
  - Quyết định, ký kết, ban hành toàn bộ các hợp đồng (bao gồm cả Hợp đồng hợp nhất, Hợp đồng thỏa thuận chuyển giao tài khoản...), thỏa thuận, văn bản, biên bản, giấy tờ, tài liệu khác... khi làm việc, tiến hành các thủ tục pháp lý và khi phát sinh các vấn đề khác trong quá trình hợp nhất;
  - Quyết định thời điểm thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết trong quá trình hợp nhất;
  - Quyết định, điều chỉnh tỷ lệ chuyển đổi cổ phần trong trường hợp phải điều chỉnh tỷ lệ chuyển đổi theo Phương án hợp nhất;
  - Quyết định ngân sách, chi các khoản chi phí thực hiện hợp nhất nói chung, các khoản phí, lệ phí, chi phí phát sinh cần thiết cho quá trình hợp nhất nói riêng, bao gồm cả việc sử dụng đơn vị kiểm toán, đơn vị tư vấn pháp lý cho quá trình hợp nhất;
  - Quyết định tất cả các vấn đề khác phát sinh trong quá trình hợp nhất.

Kết quả biểu quyết:

Ý kiến	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Đồng ý	13.500.000	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

3. Thông qua Dự thảo Hợp đồng Hợp nhất đính kèm Nghị quyết này.

Kết quả biểu quyết:

Ý kiến	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Đồng ý	13.500.000	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

4. Thông qua Dự thảo Điều lệ Công ty Hợp nhất đính kèm Nghị quyết này.

Dự thảo Điều lệ Công ty Hợp nhất sẽ trở thành Điều lệ của Công ty Hợp nhất từ ngày Công ty Hợp nhất được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật;

Kết quả biểu quyết:

Ý kiến	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Đồng ý	13.500.000	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

Đại hội đồng Cổ đông đã nhất trí 100% thông qua Biên bản này sau khi nghe Thư ký phiên họp đọc lại toàn văn.

Phiên họp Đại hội đồng Cổ đông đã kết thúc vào hồi 10 giờ 30 cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 10 (mười) bản chính, lưu hồ sơ họp Đại hội đồng Cổ đông.

**THƯ KÝ PHIÊN HỌP**



**NGUYỄN HẢI ÂU**

**CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**



**NGUYỄN THỊ THU TRANG**